TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/HS-ST
Ngày 14-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giàng A Tằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Ngọc và ông Quàng Văn Tại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P**, tên gọi khác: không.

Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1993, tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C, sinh năm 1966 và bà Quàng Thị X, sinh năm 1967; có vợ Quàng Thị U, sinh năm 1993 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa Tòa án xét xử, bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2023 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Lò Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Người đại diện theo ủy quyền của anh T là ông Lò Văn V, sinh năm 1960, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lò Văn V, sinh năm 1960, có mặt.

Địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hà Thị Thuận – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 Công an huyện Tuần Giáo tiếp nhận tin báo của ông Lò Văn V (bố đẻ của anh Lò Văn T) trú tại bản Cản, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên về việc gia đình anh Lò Văn T bị mất trộm:

- 01 (một) chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm), đã qua sử dụng.

- 01 (một) vỏ bình gas loại 12,8kg, bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn, không có khí gas bên trong đã qua sử dụng.

- 01 nồi cơm điện màu đen, 01 bếp gas màu tím than, 01 nồi nhôm.

Qua điều tra xác định được Lò Văn P là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Lò Văn T, cụ thể: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 bị cáo Lò Văn P một mình đi chơi trong bản Cản, xã Quài Cang. Khi đi qua nhà Lò Văn T thì thấy nhà anh T không có ai ở nhà nên bị cáo nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản. Bị cáo nhìn qua cửa sổ phòng bếp thấy bên trong bếp không có ai và khung sắt cửa lỏng lẻo nên bị cáo đã dùng tay đẩy khung sắt cửa sổ làm khung sắt bung ra và rơi vào trong nhà, bị cáo trèo qua cửa sổ đi vào nhà lấy trộm 01 bếp gas màu tím than, 01 bình gas màu xanh, 01 nồi nhôm, 01 nồi cơm điện và 01 chiếc tivi TCL màu đen, loại màn hình 42inch đưa qua cửa sổ và mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 08 giờ ngày 07/4/2023 bị cáo đã bán chiếc nồi cơm điện, bếp gas và chiếc nồi nhôm cho một người phụ nữ thu mua sắt vụn không quen biết với giá 100.000đồng. Đến 10 giờ 00 phút ngày 07/4/2023 khi Công an xã Quài Cang đến nhà bị cáo làm việc, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận:

- 01 (một) chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm), Model : L42S6500, đã qua sử dụng, mua vào khoảng tháng 6 năm 2022, trị giá tại thời điểm tháng 4 năm 2023 là 3.266.000đồng.

- 01 (một) vỏ bình gas loại 12,8kg, bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn, không có khí gas bên trong đã qua sử dụng, mua vào khoảng tháng 4 năm 2022, trị giá tại thời điểm tháng 4 năm 2023 là 193.000đồng.

Đối với các tài sản còn lại là 01 bếp gas, 01 nồi cơm điện và 01 nồi bằng nhôm do không rõ nhãn hiệu, tài sản chưa được thu giữ nên Hội đồng định giá không đủ cơ sở để định giá.

Cáo trạng số: 79/CT-VKSTG ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Lò Văn T: Người đại diện theo ủy quyền là ông Lò Văn V trình bày về tài sản bị mất trộm là 01 chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm); 01 vỏ bình gas loại 12,8kg, bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Còn các tài sản là 01 chiếc nồi cơm điện màu đen, 01 bếp gas màu tím than, 01 chiếc nồi bằng nhôm đường kính 25cm mà bị cáo đã bán đi không thu hồi được, do bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm để răn đe đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn V trình bày do con trai Lò Văn T đi làm công nhân ở thành phố Hà Nội nên nhờ ông trông nhà hộ. Khoảng 07 giờ sáng ngày 07/4/2023 ông sang nhà Lò Văn T thì thấy đồ đạc trong nhà bị xáo trộn, khung cửa sổ bị rơi xuống và bị mất trộm các tài sản như bị cáo Lò Văn P khai nhận tại phiên tòa.

Cáo trạng số: 79/CT-VKSTG ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa luận tội của Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đối với các tài sản là 01 chiếc nồi cơm điện màu đen, 01 bếp gas màu tím than, 01 chiếc nồi bằng nhôm đường kính 25 bị cáo đã bán đi mà không thu hồi được. Bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm); 01 vỏ bình gas loại 12,8kg, bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn đã thu hồi trả lại cho bị hại nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn P: Nhất trí với Cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cân nhắc về nhân thân, hoàn cảnh gia đình cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo

đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; không phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố, không bổ sung ý kiến vào lời bào chữa, không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 06/4/2023 tại nhà anh Lò Văn T ở bản Cản, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lò Văn P lợi dụng nhà anh T không có ai ở nhà, lén lút lấy trộm tài sản là 01 chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm), trị giá 3.266.000đồng; 01 vỏ bình gas loại 12,8kg bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn, trị giá 193.000đồng. 01 chiếc nồi cơm điện màu đen, 01 bếp gas màu tím than, 01 chiếc nồi bằng nhôm đường kính 25 (bị cáo đã bán không thu hồi được tài sản). Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp theo Kết luận định giá tài sản là 3.459.000đ (ba triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng). Hành vi của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, Kết luận định giá tài sản và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên toà. Với hành vi và giá trị tài sản đã trộm cắp thì bị cáo Lò Văn P đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an xã hội trên địa bàn xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo. Vì vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án về tội danh nào khác, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để giáo dục bị cáo, giúp bị cáo cai nghiện ma túy và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

- Với mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, không phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là đúng pháp luật, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về mức hình phạt người bào chữa đề nghị là chưa phù hợp Hội đồng xét xử không chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy bị cáo là thanh niên trẻ khỏe nhưng thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sống tuân thủ pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội; vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo và giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo Lò Văn P bồi thường đối với các tài sản là 01 chiếc nồi cơm điện màu đen, 01 bếp gas màu tím than, 01 chiếc nồi bằng nhôm đường kính 25cm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Về các tài sản khác bị chiếm đoạt là 01 chiếc Tivi màu đen, nhãn hiệu TCL, loại 42 inch (kích thước màn hình 95cm x 54cm); 01 vỏ bình gas loại 12,8kg, bằng kim loại màu xanh, nhãn hiệu Petrol Gas kèm theo nắp van và dây dẫn đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2023.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không xem xét do bị hại không yêu cầu bị cáo Lò Văn P bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn P được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- CQTHAHS – Công an tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Tằng